

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM, TỈNH KON TUM

Căn cứ vào Điều 144, khoản 2 Điều 149, các Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 và 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 6, khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 471/2019/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 9 năm 2019 về việc “*yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1/ Anh Mai Trần D, sinh năm 1975.

Địa chỉ: 52/21 Nguyễn Thị T, tổ 27, KP 3A, phường Bình T, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1975.

Địa chỉ: 01 Hồ Xuân H, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 14 tháng 10 năm 2019 giữa người yêu cầu giải quyết việc dân sự là anh Mai Trần D và chị Nguyễn Thị L.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Mai Trần D và chị Nguyễn Thị L tự nguyện kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Bình T, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 31/7/2017. Quan hệ hôn nhân giữa anh chị là hôn nhân hợp pháp. Sau khi Tòa án tiến hành hòa giải theo đúng quy định của pháp luật, anh Mai Trần D và chị Nguyễn Thị L thỏa thuận đoàn tụ không thành và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có.

[3] Về lệ phí sơ thẩm: Anh Mai Trần D phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, chị Nguyễn Thị L phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Mai Trần D và chị Nguyễn Thị L thỏa thuận – thuận tình ly hôn.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án:

Anh Mai Trần D và chị Nguyễn Thị L phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001889 ngày 18/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum. Anh chị đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Kon Tum;
- Chi cục thi hành án dân sự TP Kon Tum;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn (UBND phường Bình T, quận 7, Tp Hồ Chí Minh);
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

ĐỖ VĂN TOÀN